TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 160/2024/HSST
Ngày 29-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Lương Quốc Việt.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Nguyễn Anh Tuấn
2. Bà Võ Thị Mai

Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Lê Quỳnh Thư – Thư ký Toà án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Bà Mai Thị Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 07 năm 2024, tại Phòng xử án Toà án nhân dân quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh – Số 416/2 đường Dương Quảng Hàm, Phường 5, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 134/2024/HSST ngày 29/05/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 199/2024/QĐXXST-HS ngày 15/07/2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Minh T; Sinh năm 1994, tại Thành phố H; Hộ khẩu thường trú: Số 30/297 đường N, Phường K, quận G, Thành phố H; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông (không rõ) và bà Nguyễn Thị Kim M; Vợ con chưa có; Tiền án, tiền sự: không;

Bị bắt tạm giam ngày 24/07/2023, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Chí Hòa, Công an Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt tại phiên tòa).

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/Ông Huỳnh Ngọc Q, sinh năm 1959 (Có mặt).

Địa chỉ: Số 87/12/10 đường N, Phường P, quận G, Tp. H.

2/Ông Nguyễn Khắc H, sinh năm 1984 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số 47/74 đường T, phường V, Quận L, Tp. H (Có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 23/07/2023, Công an phường 4, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành kiểm tra quán NET tại địa chỉ số 16, đường Lê Lợi, Phường 4, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện trên bàn phím máy tính tại vị trí số 39 ở tầng 1 nơi bị cáo Nguyễn Minh T đang ngồi chơi game có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, 01 bình nhựa có gắn nỏ thủy tinh và ống hút nhựa. Nguyễn Minh T khai nhận gói nylon này là ma túy mua về để sử dụng cùng Nguyễn Lê T, Nguyễn Thanh V trong tiệm Internet nên Công an tiến hành thu giữ vật chứng và đưa một số đối tượng về Công an Phường 4, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh lập biên bản phạm tội quả tang. (BL: 2-3)

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) gói nylon bên trong chứa tinh thể không màu (m) được niêm P thành một gói bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Minh T và hình dấu Công an phường 4, quận Gò Vấp.

- 02 (hai) nỏ thủy tinh, 02 (hai) ống hút, 02 (hai) chai nhựa là dụng cụ sử dụng ma túy và 01 (một) xe máy hiệu Magic S, màu đỏ, biển số: 51F6-0311; số máy: GU- 009476; số khung: VDNF-MA10C4T009476 thu giữ của Nguyễn Minh T.

Trên cơ sở điều tra đã xác định như sau: Vào khoảng 14 giờ ngày 23 tháng 7 năm 2023, Nguyễn Minh T điều khiển xe máy biển số 51F6 - 0311 đến chơi game tại tiệm Internet 16 địa chỉ số 16 đường Lê Lợi, Phường 04, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh thì gặp Nguyễn Lê T đang chơi tại tiệm Nét. Trong lúc chơi game thì Nguyễn Lê T nhận được điện thoại của Nguyễn Thanh V nhờ Nguyễn Lê T mua giùm 150.000 đồng ma túy tổng hợp (hàng đá) thì Nguyễn Lê T đồng ý nói với Nguyễn Thanh V đến quán Internet 16. Khoảng 20 phút sau, thì Nguyễn Thanh V đến gặp Nguyễn Lê T, Nguyễn Minh T. Tại đây, Nguyễn Thanh V chuyển 150.000 đồng qua tài khoản Momo số điện thoại 0786729466 vào tài khoản Momo số điện thoại 0359041465 của Nguyễn Lê T. Sau đó Nguyễn Lê T nói với Nguyễn Minh T biết chỗ mua ma túy thì mua giùm cho Nguyễn Thanh V thì Nguyễn Minh T đồng ý rồi sử dụng điện thoại của Nguyễn Lê T chuyển 150.000 đồng vào tài khoản game. Sau đó, Nguyễn Minh T mượn điện thoại của Nguyễn Lê T để gọi cho Nguyễn Thanh P (sinh năm 1994 nơi ĐKHKTT: số 9/26/21 đường Nguyễn Du, Phường 07, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh) để nhờ mua giùm ma túy tổng hợp (hàng đá) với số tiền 500.000 đồng. Một lúc sau, Nguyễn Thanh P đến tiệm Internet gặp Nguyễn Minh T, Nguyễn Lê T, Nguyễn Thanh V thì Nguyễn Minh T đưa số tiền 1.300.000 đồng cho Nguyễn Thanh P, trong đó 500 ngàn đồng là tiền của Nguyễn Minh T góp 350.000 đồng

và Nguyễn Thanh V góp 150.000 đồng, riêng 800 ngàn đồng là tiền Nguyễn Minh T trả nợ cho Nguyễn Lê T, nhưng Nguyễn Lê T yêu cầu Nguyễn Minh T đưa số tiền này cho Nguyễn Thanh P). Sau khi đưa tiền cho Nguyễn Thanh P đi mua ma túy, Nguyễn Thanh V mượn xe máy của Nguyễn Lê T để về nhà còn Nguyễn Minh T và Nguyễn Lê T tiếp tục ngồi chơi game. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Nguyễn Thanh P và Nguyễn Thanh V quay lại quán Nét, Nguyễn Thanh P lên tầng 1 tiệm Nét đưa cho Nguyễn Minh T 01 gói nylon chứa ma túy tổng hợp (hàng đá). Sau khi nhận được ma túy Nguyễn Minh T lấy trên hộc tủ của máy tính, bộ dụng cụ sử dụng ma túy, gồm nỏ thủy tinh được gắn vào bình nhựa có gắn ống hút nhựa (là dụng cụ sử dụng ma túy của người khác đã sử dụng trước đó, T không rõ của ai), rồi lấy một ít ma túy đá cho vào nỏ thủy tinh để sử dụng. Lúc này, Nguyễn Thanh V đi lên thì Nguyễn Minh T lấy một phần ma túy tổng hợp (hàng đá) trong gói nylon chứa ma túy tổng hợp (hàng đá) mà Nguyễn Thanh P vừa đưa, cho vào gói nylon của bao thuốc lá rồi đưa cho Nguyễn Thanh V (là phần ma túy của Nguyễn Thanh V nhờ Nguyễn Minh T mua hộ với số tiền 150.000 đồng). Sau đó Nguyễn Minh T lấy một ít ma túy tổng hợp (hàng đá) của T bỏ vào dụng cụ sử dụng ma túy rồi tự sử dụng xong rồi đưa cho Nguyễn Lê T sử dụng, rồi tới Nguyễn Thanh P và Nguyễn Thanh V cùng sử dụng ma túy tổng hợp (hàng đá) trong nỏ do Nguyễn Minh T đưa. Số ma túy còn lại trong gói nylon Nguyễn Minh T để trên bàn phím máy tính. Sau khi sử dụng ma túy đá xong thì Nguyễn Thanh P đi đâu không rõ, còn Nguyễn Thanh V đi về nhà tại địa chỉ số 98/12A đường Phan Văn Hân, Phường 17, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh rồi một mình sử dụng hết số ma túy mà Nguyễn Minh T vừa mua giùm. Còn Nguyễn Minh T và Nguyễn Lê T ngồi chơi internet đến khoảng 17 giờ cùng ngày thì bị kiểm tra bắt quả tang như đã nêu trên. (BL: 93-94)

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) gói nylon bên trong chứa tinh thể không màu (m) được niêm P thành một gói bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Minh T và hình dấu Công an phường 4, quận Gò Vấp.

Tại Bản kết luận số 8097/KL-KTHS ngày 01/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu (m) cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,5142 gam (không phẩy năm một bốn hai gam, loại Methamphetamine. (BL: 102)

- 02 (hai) nỏ thủy tinh, 02 (hai) ống hút, 02 (hai) chai nhựa là dụng cụ sử dụng ma túy và 01 (một) xe máy hiệu Magic S, màu đỏ, biển số: 51F6-0311; số máy: GU- 009476; số khung: VDNF-MA10C4T009476 thu giữ của Nguyễn Minh T. Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Minh T khai nhận mượn xe của ông Huỳnh Ngọc Quí, sinh năm: 1959, nơi ĐKHKTT: 87/12/10 đường Nguyễn Thái Sơn, Phường

4, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh (là cha dượng của Nguyễn Minh T. Ông Huỳnh Ngọc Q khai nhận chiếc xe nêu trên do ông Nguyễn B, sinh năm: 1942, nơi ĐKHKTT: 47/74 đường Trần Quốc Toản, Phường 8, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên chủ sở hữu và được ông Nguyễn Bảy cho để sử dụng nhưng không làm thủ tục sang tên đổi chủ. Hiện nay ông Nguyễn B đã chết nên Cơ quan điều tra không lấy được lời khai để làm rõ sự việc. (BL: 99-101)

Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng theo Phiếu nhập kho số 166/PNK ngày 03/8/2023. (BL: 98)

Quá trình điều tra, Nguyễn Minh T đã thừa nhận hành vi phạm tội như nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 148/CT–VKS ngày 28/5/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 255 Bộ luật hình sự và tội "Tàng trữ trái phét chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Minh T. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ là bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T: Từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phét chất ma túy"; từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Tổng hợp hình phạt của 02 tội, đề nghị xử phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù.

Đề nghị xử lý vật chứng:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy đối với 01 (một) gói nylon bên trong chứa tinh thể không màu (m) được niêm P thành một gói bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Minh T và hình dấu Công an phường 4, quận Gò Vấp có khối lượng 0,5142 gam (không phẩy năm một bốn hai gam, loại Methamphetamine; 02 (hai) nỏ thủy tinh, 02 (hai) ống hút, 02 (hai) chai nhựa là dụng cụ sử dụng ma túy.

Đối với xe 01 (một) xe máy hiệu Magic S, màu đỏ, biển số: 51F6-0311; số máy: GU- 009476; số khung: VDNF-MA10C4T009476 thu giữ của Nguyễn Minh T đề nghị giao trả xe trên cho ông Huỳnh Ngọc Q.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò

Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Minh T tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo Nguyễn Minh T khai đã đưa 1.300.000 đồng trong đó tiền của bị cáo là 500.000 đồng, tiền của đối tượng Nguyễn Lê T là 800.000 đồng cho đối tượng Nguyễn Thang P mua ma túy. Tuy nhiên trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa bị cáo Nguyễn Minh T và đối tượng Nguyễn Lê T, T không thừa nhận 800.000 đồng là của T, bị cáo T không chứng minh được 800.000 đồng là tiền trả nợ cũng như không chúng minh được việc T yêu cầu T giao 800.000 đồng là tiền của T cho P. Qua đối chất và lời khai của các đối tượng và các chứng cứ thể hiện trong hồ sơ đã chứng minh được bị cáo T là người đưa 1.300.000 đồng cho P đi mua ma túy. Do đó đủ cơ sở để xác định số lượng ma túy mua về sau khi trừ đi một phần tương ứng với 150.000 đồng T đưa cho V, số còn lại là ma túy của T đã mua.

Sau khi mua ma túy về, bị cáo T đã trích ra một ít ma túy tương ứng với 150.000 đồng để đưa cho Nguyễn Thanh V. Sau đó bị cáo đã sữ dụng, đồng thời cho các đối tượng gồm: Nguyễn Lê T, Nguyễn Thanh P, Nguyễn Thanh V cùng sử dụng. Đủ cơ sở xác định bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2, Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Ngoài ra khi bị bắt, Cơ quan điều tra còn thu giữ 01 (một) gói nylon bên trong chứa tinh thể không màu (m) được niêm P thành một gói bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Minh T và hình dấu Công an phường 4, quận Gò Vấp. Theo kết quả giám định số 8097/KL-KTHS ngày 01/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu (m) cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,5142 gam (không phẩy năm một bốn hai gam), là loại Methamphetamine. Xét đây là số lượng ma túy của bị cáo T tàng trữ nhằm mục đích để sử dụng nên việc truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về hành vi tàng trữ trái pháp chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội như Viện kiểm sát đã quy kết.

[3]. Ma túy là một loại biệt dược gây nghiện được Nhà nước độc quyền quản lý và sử dụng. Tuy nhiên nhằm để thoả mãn cơn nghiện, bị cáo T đã tàng trữ ma túy nhằm mục đích sử dụng và tổ chức cho nhiều người khác cùng sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, xâm phạm đến sức khỏe của người khác. Ma túy còn là nguồn gốc của nhiều loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy và đường lối xử lý của pháp luật rất nghiêm minh nhưng vì muốn thỏa mãn cơn nghiện của bản thân nên đã bất chấp, cố ý phạm tội. Vì vậy, cần xử lý nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội

của bị cáo, cần cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian dài nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năng hối cải về hành vi vi phạm của mình nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s điều 51 Bộ luật hình sự 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện tinh thần nhân đạo của pháp luật Xã Hội Chủ Nghĩa.

[4]. Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5, Điều 249; khoản 5, Điều 255; của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy hoàn cảnh của các bị cáo có nhiều khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5]. Trong vụ án, bị cáo phạm nhiều tội nên áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

[6]. Đối với Nguyễn Lê T và Nguyễn Thanh V được Nguyễn Minh T rủ cùng sử dụng ma túy nhưng không phải góp tiền mua ma túy, không chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma túy mà chỉ tham gia sử dụng ma túy. Số ma túy mà Nguyễn Minh T mua giùm thì Nguyễn Thanh V đã nhận riêng đem về sử dụng một mình hết số ma túy này. Nên hành vi của Nguyễn Lê T, Nguyễn Thanh V không đồng phạm với Nguyễn Minh T về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" nhưng có hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển giao phần hồ sơ và các đối tượng cho Công an Phường 4, quận Gò Vấp để xử lý hành chính theo quy định.

[7]. Đối với Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 1982, nới ĐKHKTT: 163/10/20 đường Phạm văn Bạch, Phường 15, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh là chủ cơ sở kinh doanh quán Nét. Bà Nguyễn Thị Bích H khai nhận đã thuê Trần Duy T, sinh năm 1995, nơi ĐKHKTT: 307 đường Ngô Quyền, xã Bàu Hàm 2, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai quản lý trông coi quán. Do bà Nguyễn Thị Bích H không trực tiếp ở quán nên không biết các đối tượng đến chơi game tụ tập và sử dụng ma túy. Trần Duy T được thuê quản lý quán Net khai nhận không biết việc các đối tượng đến chơi game rồi cùng sử dụng ma túy chỉ đến khi Công an kiểm tra phát hiện thì Trần Duy T mới biết sự việc nên không có căn cứ để xử lý hình sự dối với Nguyễn Thị Bích H và Trần Duy T. Cơ quan Cảnh sát điều tra chuyển một phần hồ sơ đến Công an Phường 4, quận Gò Vấp để xem xét xử lý hành chính đối với bà Nguyễn Thị Bích H về hành vi "Thiếu trách nhiệm trong việc quản lý kinh doanh, để cho khách đến tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 23 Mục II Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ.

[8]. Đối với đối tượng nam thanh niên tên Nguyễn Thanh P là người đi mua ma túy cho T, do chưa xác định được nhân thân lai lịch, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục áp dụng các biện pháp điều tra, xác minh, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[9]. Về xử lý vật chứng:

[9.1]. Đối với 01 (một) gói nylon bên trong chứa tinh thể không màu (m) được niêm P thành một gói bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Minh T và hình dấu Công an phường 4, quận Gò Vấp có khối lượng 0,5142 gam (không phẩy năm một bốn hai gam, loại Methamphetamine; 02 (hai) nỏ thủy tinh, 02 (hai) ống hút, 02 (hai) chai nhựa là dụng cụ sử dụng ma túy là vật Nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

[9.2]. Đối với 01 (một) xe máy hiệu Magic S, màu đỏ, biển số: 51F6-0311; số máy: GU- 009476; số khung: VDNF-MA10C4T009476 thu giữ của Nguyễn Minh T. Hội đồng xét xử xét thấy xe trên do ông Nguyễn Bảy, sinh năm 1942 (đã chết) đứng tên chủ sở hữu. Ông Nguyễn Đức Quang, sinh năm 1973 (con ruột ông Nguyễn Bảy) xác nhận lúc còn sống ông Nguyễn Bảy đã tặng cho ông Huỳnh Ngọc Q đồng thời có đơn đề xin xem xét trả lại cho ông Q chiếc xe trên. Xét thấy xe máy hiệu Magic S, màu đỏ, biển số: 51F6-0311 không liên quan đến vụ án nên Hội đồng xét xử trả lại cho ông Huỳnh Ngọc Q.

[10]. Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

[11]. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

-Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và tội "tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38; Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 07 (bảy) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và 01 (một) năm tù về tội "tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai tội là 08 (tám) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 24/7/2023.

- Căn cứ Điều 46; Điều 47; Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

+Tịch thu tiêu hủy: đối với 01 (một) gói nylon bên trong chứa tinh thể không màu (m) được niêm P thành một gói bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Minh T và hình dấu Công an phường 4, quận Gò Vấp có khối lượng 0,5142 gam (không phẩy năm một bốn hai gam, loại Methamphetamine; 02 (hai) nỏ thủy tinh, 02 (hai) ống hút, 02 (hai) chai nhựa là dụng cụ sử dụng ma túy;

Trả lại cho ông Huỳnh Ngọc Q 01 (một) xe máy hiệu Magic S, màu đỏ, biển số: 51F6-0311; số máy: GU- 009476; số khung: VDNF-MA10C4T009476

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số theo Phiếu nhập kho số 166/PNK ngày 03/8/2023).

Buộc bị cáo nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, Điều 7, 7a, 7b, Điều 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp;
- Công an quận Gò Vấp;
- Trại giam nơi giam bị cáo;
- Cơ quan Thi hành án dân sự quận Gò Vấp;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã kí)

Lương Quốc Việt